

Bản án số: **08/2022/HS-ST**
Ngày 15 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Thanh Bình
2. Ông Nguyễn Văn Khương

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 01/4/2022 đối với bị cáo:

ĐỖ THÀNH N, sinh ngày 07/9/1984 tại huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKKHTT: Tổ A, thị trấn nông trường L, huyện V, tỉnh Yên Bái; nơi tạm trú: Tổ B, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Trần Thị T; có vợ là Vũ Thị T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 19/2018/HS-PT ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tổ chức đánh bạc", thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/11/2021, tạm giam ngày 03/11/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

- Người làm chứng:

- Hoàng Văn T, sinh năm 1987; trú tại: Tổ T, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

- Hoàng Văn Đ, sinh năm 2002; trú tại: Bản C, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

- Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991; trú tại: Bản Đ, xã S, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

- Lường Văn A, sinh năm 2000; trú tại: Bản S, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

- Hà Văn Đ, sinh năm 1991; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 01/11/2021 tại khu vực hồ T, thuộc tổ A, phường P, thị xã N, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phối hợp với Công an phường P, thị xã N kiểm tra hành chính đối với Đỗ Thành N đang đứng ở ven đường có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Quá trình kiểm tra, N khai là đang cất giấu ma túy trong người và tự giác lấy trong túi áo khoác đang mặc trên người 02 gói nilon màu hồng, bên trong 02 gói nilon này đều có chứa chất bột màu trắng nén màu trắng. N khai nhận, chất bột màu trắng nén màu trắng đó là ma túy, loại Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của Nam số tiền 1.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX biển kiểm soát 29D-398.57; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thành N.

Hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đỗ Thành N. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa N khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 01/11/2021 N đến khu vực thôn N, xã N, thị xã N tìm mua Heroine mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng khác kiếm lời. Tại đây N gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói Heroine với giá 900.000 đồng sau đó mang về nhà, đến khoảng 15 giờ cùng ngày Hoàng Văn T gọi điện thoại cho N hỏi mua 02 gói Heroine, N đồng ý bán cho T, hẹn địa điểm tại khu vực sân vận động cũ Thị xã N để trao đổi mua bán. Sau đó N điều khiển xe mô tô đến nơi hẹn với T, nhưng do thấy đông người nên N điện thoại cho T bảo đến bờ hồ T. Khi N đang đứng đợi T đến thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trước đó, từ đầu tháng 10/2021 bị cáo nhiều lần đến khu vực thôn N, xã N, thị xã N mua Heroine của một số người dân tộc Mông, không quen biết đem về nhà chia thành nhiều gói nhỏ vừa để sử dụng cho bản thân vừa bán lại cho nhiều người, một số người mua N không biết tên, tuổi, địa chỉ mà chỉ xác định được số người mua ma túy của N từ khoảng cuối tháng 10/2021, cụ thể:

- Ngày 22/10/2021 N 03 lần bán ma túy: Khoảng 09 giờ, tại khu vực Dốc đỏ, phường T, thị xã N bán cho Hoàng Văn T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng; Đến buổi trưa, tại sân vận động cũ thị xã N bán cho Nguyễn Văn Q 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng; buổi chiều cùng ngày cũng tại sân vận động cũ thị xã N, bán cho Hoàng Văn Đ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 13 giờ ngày 27/10/2021 tại sân vận động cũ thị xã N bán cho Nguyễn Văn Q 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 19 giờ ngày 28/10/2021 tại sân vận động cũ thị xã N bán cho Lương Văn A 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 18 giờ ngày 29/10/2021 tại sân vận động cũ thị xã N bán cho Lương Văn A 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

- Khoảng 17 giờ ngày 31/10/2021 tại sân vận động cũ thị xã N cùng một lúc bán cho Hoàng Văn T và Hà Văn Đ, mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Ngoài ra, ngày 27/10/2021 tại khu vực đầu cầu N, phường P, thị xã N, bị cáo bán cho người đàn ông tên không quen biết giới thiệu tên là Đ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Ngày 29/10/2021 tại khu vực chợ M, thuộc tổ D, phường T, thị xã N, bị cáo bán cho người đàn ông tên không quen biết giới thiệu tên là N 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng.

Lời khai của Nguyễn Văn Q, Hoàng Văn T, Hà Văn Đ, Lương Văn A và Hoàng Văn Đ phù hợp với lời khai của Đỗ Thành N.

Tại kết luận giám định số: 564/GĐMT ngày 08/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đỗ Thành N có tổng khối lượng là 1,17 gam; 0,09 gam trích từ 1,17 gam chất bột nén gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Kết luận giám định số: 566/KLGD ngày 05/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 1.500.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-NL ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Đỗ Thành N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tự thú và thành khẩn khai báo, quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 1,08 gam Heroine, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon.

+ Tịch thu của Đỗ Thành N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 1.500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho Đỗ Thành N 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thành N.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật;

* Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Công an thị xã N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Đỗ Thành N đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Nguyễn Văn Q, Hoàng Văn T, Hà Văn Đ, Lương Văn A và Hoàng Văn Đ cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Đỗ Thành N là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nên bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của những người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn N, xã N, thị xã N đem về chia nhỏ, cắt dẫu để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Trong các ngày ngày 27, 28, 29 và 30/10/2021, bị cáo đã 07 lần bán ma túy cho cho các đối tượng gồm Nguyễn Văn Q, Hoàng Văn T, Hà Văn

Đ, Lường Văn A và Hoàng Văn Đ, thu được số tiền là 800.000 đồng. Trong số các lần bán ma túy có một lần cùng một lúc bị cáo đã bán ma túy cho cho 02 người là Hoàng Văn T và Hà Văn Đ. Ngày 01/11/2021 khi bị cáo đang mang ma túy đi bán cho Hoàng Văn T thì bị bắt quả tang, tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang bị cáo là 1,17 gam, là ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Đỗ Thành N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và tiền tiêu sài nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tự thú và thành khẩn khai báo theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Tổ chức đánh bạc", đến nay tuy không bị coi là người có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy, thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Đỗ Thành N là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX biển kiểm soát 29D-398.57 N đã sử dụng để đi bán ma túy, qua điều tra xác định được đây là tài sản của bà Trần Thị T là mẹ đẻ của bị cáo, bà T không biết việc N sử dụng xe để mua bán trái phép ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị T là phù hợp.

- Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có tổng khối lượng 1,17 gam. Đã lấy ra 0,09 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 1,08 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 02 vỏ phong bì sau khi mở niêm phong, các mảnh nilon không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone bị cáo N dùng để trao đổi mua bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Đỗ Thành N, N khai nhận do bán ma túy cho mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thành N, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Trong vụ án này có Nguyễn Văn Q, Hoàng Văn T, Hà Văn Đ, Lường Văn A và Hoàng Văn Đ là người nghiện chất ma túy đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Hành vi của Nguyễn Văn Q, Hoàng Văn T, Hà Văn Đ, Lường Văn A không cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là phù hợp; còn đối với Hoàng Văn Đ ngày 14/12/2021 bị Công an thị xã N khởi tố về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" trong một vụ án khác nên không đề cập để xử lý trong vụ án này.

Đối với 02 người đàn ông tự giới thiệu tên Đ và N đã mua ma túy của bị cáo vào các ngày 27 và 29 tháng 10/2021, nhưng bị cáo không quen biết, không biết địa chỉ của họ ở đâu, qua xác minh không đủ cơ sở xác định được họ ở đâu, nên không có đủ căn cứ để điều tra xử lý.

Về nguồn gốc số ma túy Đỗ Thành N có để bán là do bị cáo mua của một người đàn ông vào ngày 01/11/2021 tại khu vực thôn N, xã N, thị xã N và những người đã bán ma túy cho N trước đó tại khu vực này, nhưng N đều không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thành N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thành N **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2021.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 1,08 gam Heroine; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon.

- Tịch thu của bị cáo Đỗ Thành N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Thành N 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thành N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, và biên bản giao nhận tài sản ngày 18/3/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Thành N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND TTNT L (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hoàng Thị Phú